

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÁT
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Bản án số: 32/2017/HSST.
Ngày: 14/11/2017.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÁT, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Đình Quyến.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Hữu Lộc.
2. Bà Thái Thị Dung.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Hậu – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định tham gia phiên toà: Ông Lê Đức Anh – Kiểm sát viên.

*

*

*

Ngày 14/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2017/HSST, ngày 05/10/2017 đối với bị cáo:

*Họ và tên: **Võ Thị Tố Ng**; sinh năm: 1977; tại: Bình Định; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 65, KV8, phường Q - Tr, TP. QN, tỉnh B; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 2/12; Con ông: Võ C, SN: 1933 (chết) và bà: Nguyễn Thị L, SN: 1936; Chồng: Nguyễn Văn H, SN: 1975; Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên toà).*

*** Người bị hại:**

1- Lê Thị Tuyết Ng; sinh ngày: 19/11/2009 (*vắng mặt*)
Trú tại: Khu A - N, thị trấn N-M, huyện P - C, tỉnh B.

2- Nguyễn Thị Minh Kh; sinh ngày: 25/7/2009 (*vắng mặt*)
Trú tại: Khu A - N, thị trấn N - M, huyện P - C, tỉnh B.

3- Lê Khánh L; sinh ngày: 17/10/2009 (*vắng mặt*)

Trú tại: Khu A - K, thị trấn N - M, huyện P - C, tỉnh B.

4- Dương Kim C; sinh ngày: 19/11/2010 (*vắng mặt*)

Trú tại: thôn K - P, xã C - H, huyện P - Cát, tỉnh B.

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Thị Tuyết Ng:

Bà Nguyễn Thị T; SN: 1985 – là mẹ của người bị hại (*có mặt*)

Trú tại: Khu A - N, thị trấn N - M, huyện P - C, tỉnh B.

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại Dương Kim C:

Bà Đoàn Thị L; SN: 1977 – là mẹ của người bị hại (*Có mặt*)

Trú tại: thôn K - P, xã C - H, huyện P - Cát, tỉnh B.

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Thị Minh Kh

Bà Phan Thị Lệ T; SN: 1984 – là mẹ của người bị hại (*vắng mặt*)

Trú tại: Khu A - N, thị trấn N - M, huyện P - C, tỉnh B.

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Khánh L

Bà Nguyễn Thị Tú O; SN: 1978 – là mẹ của người bị hại (*có mặt*)

Trú tại: Khu A - K, thị trấn N - M, huyện P - C, tỉnh B.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Võ Thị Tố Ng bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 5 năm 2017, Võ Thị Tố Ng với phương thức và thủ đoạn: ăn mặc tử tế, mang theo cặp, giả là phụ huynh học sinh để đi vào các Trường tiểu học trên địa bàn huyện P - C vào khung giờ từ 6h – 6h30', là thời gian chưa có giáo viên và nhằm tránh sự nghi ngờ của bảo vệ nhà trường. Khi vào được bên trong trường, Ng quan sát các em học sinh còn nhỏ tuổi, có đeo khuyên tai bằng vàng thì tiếp cận và nói: "Khuyên tai của con gần rơi rồi kia, để cô chỉnh lại cho" hoặc "cô tháo ra cất giùm cho", vừa nói Ng liền tháo các đôi khuyên tai rồi thực hiện động tác giả bỏ vào cặp cho các cháu nhưng thực tế là cất vào túi áo của mình; còn các cháu học sinh tin là thật và cũng không biết bị mất khuyên tai nên cứ thế đi vào lớp. Với phương thức và thủ đoạn này, Võ Thị Tố Ng đã liên tiếp lừa phỉnh lấy được 04 đôi khuyên tai của các cháu học sinh từ 7-8 tuổi. Cụ thể:

- Khoảng 6h ngày 17/4/2017, Võ Thị Tố Ng vào Trường tiểu học số 1 N - M, thị trấn N - M, huyện P - C lừa phỉnh lấy được của cháu Lê Thị Khánh L; sinh ngày 17.10.2009 – là học sinh lớp 2A₄ của trường một đôi khuyên tai bằng vàng 18k, trọng lượng 2,2 phân; lấy của cháu Lê Thị Tuyết Ng¹; sinh ngày 19.11.2009 – là học sinh lớp 2A₄ một đôi khuyên tai bằng vàng 18k, trọng lượng 2,6 phân; lấy của cháu Nguyễn Thị Minh Kh; sinh ngày 25.7.2009, học sinh lớp 2A₂ một đôi khuyên tai bằng vàng 18k, trọng lượng 2,6 phân. Ba đôi khuyên tai này, Ng mang đến bán cho hiệu vàng A - Nh – do bà Võ Thị Thanh T, sinh năm: 1976 ở khu A - Kh, thị trấn N - M, huyện P - C làm chủ.

- Khoảng 6h30' ngày 16.5.2017, Ng vào Trường tiểu học số 3 C - H, huyện P - C thấy cháu Dương Kim C; sinh ngày 14.10.2010 học sinh lớp 1A₃ có đeo một đôi khuyên tai bằng vàng 18k, trọng lượng 3,1 phân đang ngồi chơi tại hành lang, Ng đến cho cháu C 2.000 đồng để mua đồ ăn, rồi Ng nói: "Để cô buộc tóc và cắt đôi khuyên tai cho". Tưởng thật, cháu C ngồi yên, Ng tháo đôi khuyên tai cắt vào túi áo thì bị cháu Lê Ngọc H; sinh năm: 2006, học sinh lớp 5A₂ và cô Trần Thị Kim C – giáo viên của trường phát hiện giữ Ng lại và báo cho Công an huyện P – C đến giải quyết và tạm giữ được 01 đôi khuyên tai mà Ng lấy của cháu Dương Kim C.

Ngoài ra, theo lời khai của Võ Thị Tố Ng thì trong khoảng tháng 4/2017, Ng đến các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Q - N, TX. A Nh, huyện P - M lừa phỉnh các cháu học sinh lấy được một số đôi khuyên tai; Cơ quan CSĐT – Công an huyện P - C đã thông báo đến Công an các huyện, thị xã và thành phố trên địa bàn tỉnh trên biết và xử lý.

* *Về vật chứng của vụ án:* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P- C tạm giữ được 01 đôi khuyên tai bằng vàng 18k, trọng lượng 3,1 phân, đã xử lý trả lại cho cháu Dương Kim C; riêng 03 đôi khuyên tai bán cho tiệm vàng A - Nh, chủ tiệm đã bán cho người khác không thu hồi được.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P - C thì tổng số tài sản mà Võ Thị Tố Ng chiếm đoạt được là: 1,05 chỉ vàng 18k, có trị giá: 2.415.000 đồng.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Võ Thị Tố Ng đã bồi thường xong cho những người bị hại trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 32/QĐ-KSĐT, ngày 05.10.2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát đã truy tố bị cáo Võ Thị Tố Ng về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 của Bộ Luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Thị Tố Ng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 139 của BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 của BLHS xử phạt bị cáo với mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù.

Trong phần tự bào chữa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nhưng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, những người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị HĐXX xem xét áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, những người đại diện hợp pháp của những người bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

[1] Xét về mặt tố tụng: Trong các giai đoạn điều tra, truy tố, các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Võ Thị Tố Ng và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Do đó, HĐXX có căn cứ để xác định, ở các giai đoạn tố tụng này, hành vi của những người tiến hành tố tụng và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp; quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng được đảm bảo, các nguyên tắc trong tố tụng hình sự được tôn trọng và thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị Tố Ng khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, HĐXX có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Võ Thị Tố Ng là người có đầy đủ năng lực, sức khỏe để nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo phải biết tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức là khách thể được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều phải được ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm khắc. Tuy nhiên, vì tính tham lam, lười lao động, để có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu bản thân bị cáo đã nảy sinh ý thức chiếm đoạt tài sản của người khác. Lợi dụng sự non nớt, ngây thơ, cả tin của các cháu học sinh còn nhỏ tuổi, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối bằng những lời nói mang tính dụ dỗ như: "Bông tai của cháu gần rơi rồi kia, để cô chỉnh lại cho" hoặc "để cô tháo ra cất cho" nhằm tạo niềm tin và tạo ra cơ hội tiếp cận tài sản của người bị hại là nữ trang khuyên đeo tai, sau đó giả vờ tháo cất vào cặp cho các cháu nhưng thực chất là chiếm đoạt. Với thủ đoạn gian dối như vậy, Võ Thị Tố Ng đã liên tiếp chiếm đoạt được của các cháu Lê Thị Tuyết Ng, Lê Khánh L, Nguyễn Thị Minh Kh và Dương Kim C 04 đôi khuyên tai bằng vàng 18k, có tổng trọng lượng là 1,05 chỉ. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Cát vào ngày 20/7/2017, tổng trị giá 4 đôi khuyên tai mà bị cáo đã chiếm đoạt là 2.415.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Võ Thị Tố Ng đã cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 139 của BLHS. Vì vậy, bản cáo trạng số 32/QĐ-KSĐT, ngày 05/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát đã truy tố bị cáo với tội danh, khung hình phạt nêu trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, HĐXX thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái

pháp luật; làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho phụ huynh, học sinh và đội ngũ thầy cô giáo ở các trường tiểu học trên địa bàn huyện Phù Cát. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[4] Xét về đặc điểm nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy rằng: bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Trong các giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi vụ án được phát hiện, bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả cho những người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 của BLHS để HĐXX xem xét áp dụng khi cân nhắc lượng hình, quyết định mức hình phạt có lý, có tình nhằm tạo điều kiện cho bị cáo an tâm cải tạo tốt, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về tái hòa nhập với cộng đồng sẽ trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Ngoài những lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nêu trên, bị cáo còn có hành vi chiếm đoạt tài sản của nhiều người ở nhiều địa bàn khác nhau như huyện P-M, TX A-Nh, TP. Q Nh. Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cát đã thông báo cho Công an các địa phương để điều tra, xử lý theo thẩm quyền là đúng với quy định tại Khoản 4 Điều 110 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho những người bị hại. Tại phiên tòa, những người đại diện hợp pháp của những người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xét.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 99 của BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa XIV, bị cáo Võ Thị Tố Ng phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị Tố Ng phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

[2] Áp dụng: khoản 1 Điều 139, điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

[3] Xử phạt: Bị cáo Võ Thị Tố Ng 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại và người đại diện hợp pháp của họ không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Không.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 99 của BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa XIV.

Buộc bị cáo Võ Thị Tố Ng phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

[7] Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Riêng người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Phù Cát (02b);
- CA huyện Phù Cát (02b);
- Chi cục THADS huyện Phù Cát;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu THA phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đình Quyền